



GF03 LCT,HS02 LM81

Item Sale Report

From 11-01-2018 to 11-14-2018

Group by Item code					
Item Code	Item Desc	Quantity	Tot Amt	Cost	Tot Amt
GF300001	CA PHE DEN DA	3	60,000	0	60,000
GF300002	CA PHE SUA NONG	5	115,000	0	115,000
GF300003	CA PHE SUA DA	36	828,000	0	828,000
GF300005	BAC XIU DA	6	162,000	0	162,000
GF300018	CA PHE NONG KIEU MY	1	25,000	0	25,000
GF300019	DEN NONG DAM DAC + SUA NONG + FOAM	2	70,000	0	70,000
GF300031	CA PHE NONG KIEU MY	1	25,000	0	25,000
GF300032	CA PHE DEN + SUA + FOAM	1	35,000	0	35,000
GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	16	560,000	0	560,000
GF300045	CA PHE VI SO CO LA	1	40,000	0	40,000
GF300056	CA PHE SUA KIEU Y	1	29,000	0	29,000
GF300057	CA PHE VI SO CO LA	1	32,000	0	32,000
GF300069	SO CO LA DA VIEN	1	30,000	0	30,000
GF300070	TRA SUA TRA XANH NHAT NONG	3	90,000	0	90,000
GF300073	TRA SUA TRA XANH NHAT DA	15	450,000	0	450,000
GF300084	CA PHE SO CO LA DA XAY	1	40,000	0	40,000
GF300086	CA PHE CARAMEL DA XAY	1	40,000	0	40,000
GF300097	SO CO LA + BAC HA + CHOCOLATE CHIP DA XAY	2	80,000	0	80,000

GF300098	TRA XANH NHAT BAN DA XAY	2	80,000	0	80,000
GF300099	TRA XANH NHAT + MAM XOI DA XAY	1	40,000	0	40,000
GF300100	CHANH KIWI DA XAY	8	320,000	0	320,000
GF300101	CAM DAO DA XAY	3	120,000	0	120,000
GF300113	NUOC EP CAM	10	290,000	0	290,000
GF300114	CHANH + KIWI MOJITO	6	174,000	0	174,000
GF300115	VIET QUAT + LEMON	2	58,000	0	58,000
GF300117	CAM + DAO MOJITO	5	145,000	0	145,000
GF300130	TRA DAO	2	70,000	0	70,000
GF300132	TRA VAI	1	35,000	0	35,000
TOTAL		137	4,043,000	0	4,043,000

Details									
S.No	StoreName	SubCatg	ItemCode	ItemDesc	Qty	TotalSales	TotalCost	GM	(%)
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1106	GF300113	NUOC EP CAM	1	29,000	0	29,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	2	70,000	0	70,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1107	GF300117	CAM + DAO MOJITO	1	29,000	0	29,000	
GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300070	TRA SUA TRA XANH NHAT NONG	1	30,000	0	30,000	
GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300073	TRA SUA TRA XANH NHAT DA	3	90,000	0	90,000	
GF003	GF03 LCT	GF1104	GF300086	CA PHE CAMEL DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1108	GF300130	TRA DAO	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300001	CA PHE DEN DA	1	20,000	0	20,000	

GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300097	SO CO LA + BAC HA + CHOCOLATE CHIP DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	2	46,000	0	46,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1106	GF300113	NUOC EP CAM	2	58,000	0	58,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1108	GF300130	TRA DAO	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300100	CHANH KIWI DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1107	GF300117	CAM + DAO MOJITO	1	29,000	0	29,000	
GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300073	TRA SUA TRA XANH NHAT DA	3	90,000	0	90,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300098	TRA XANH NHAT BAN DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300100	CHANH KIWI DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1108	GF300132	TRA VAI	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300002	CA PHE SUA NONG	5	115,000	0	115,000	
GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300070	TRA SUA TRA XANH NHAT NONG	1	30,000	0	30,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300098	TRA XANH NHAT BAN DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300100	CHANH KIWI DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	3	69,000	0	69,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300097	SO CO LA + BAC HA + CHOCOLATE CHIP DA XAY	1	40,000	0	40,000	

GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300101	CAM DAO DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300001	CA PHE DEN DA	1	20,000	0	20,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	2	46,000	0	46,000	
GF003	GF03 LCT	GF1106	GF300113	NUOC EP CAM	6	174,000	0	174,000	
GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300069	SO CO LA DA VIEN	1	30,000	0	30,000	
GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300070	TRA SUA TRA XANH NHAT NONG	1	30,000	0	30,000	
GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300073	TRA SUA TRA XANH NHAT DA	3	90,000	0	90,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300005	BAC XIU DA	4	108,000	0	108,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	3	69,000	0	69,000	
GF003	GF03 LCT	GF1107	GF300114	CHANH + KIWI MOJITO	3	87,000	0	87,000	
GF003	GF03 LCT	GF1107	GF300117	CAM + DAO MOJITO	1	29,000	0	29,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1114	GF300032	CA PHE DEN + SUA + FOAM	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300073	TRA SUA TRA XANH NHAT DA	4	120,000	0	120,000	
GF003	GF03 LCT	GF1107	GF300114	CHANH + KIWI MOJITO	2	58,000	0	58,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	2	46,000	0	46,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	7	245,000	0	245,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300100	CHANH KIWI DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300045	CA PHE VI SO CO LA	1	40,000	0	40,000	

GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300073	TRA SUA TRA XANH NHAT DA	1	30,000	0	30,000	
GF003	GF03 LCT	GF1107	GF300117	CAM + DAO MOJITO	1	29,000	0	29,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300100	CHANH KIWI DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300101	CAM DAO DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300100	CHANH KIWI DA XAY	2	80,000	0	80,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1113	GF300019	DEN NONG DAM DAC + SUA NONG + FOAM	2	70,000	0	70,000	
GF003	GF03 LCT	GF1116	GF300056	CA PHE SUA KIEU Y	1	29,000	0	29,000	
GF003	GF03 LCT	GF1112	GF300073	TRA SUA TRA XANH NHAT DA	1	30,000	0	30,000	
GF003	GF03 LCT	GF1107	GF300114	CHANH + KIWI MOJITO	1	29,000	0	29,000	
GF003	GF03 LCT	GF1116	GF300057	CA PHE VI SO CO LA	1	32,000	0	32,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300001	CA PHE DEN DA	1	20,000	0	20,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300100	CHANH KIWI DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1106	GF300113	NUOC EP CAM	1	29,000	0	29,000	
GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300099	TRA XANH NHAT + MAM XOI DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1104	GF300084	CA PHE SO CO LA DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	

GF003	GF03 LCT	GF1105	GF300101	CAM DAO DA XAY	1	40,000	0	40,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1114	GF300031	CA PHE NONG KIEU MY	1	25,000	0	25,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1107	GF300117	CAM + DAO MOJITO	1	29,000	0	29,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300005	BAC XIU DA	2	54,000	0	54,000	
GF003	GF03 LCT	GF1115	GF300044	CA PHE SUA KIEU Y	1	35,000	0	35,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1113	GF300018	CA PHE NONG KIEU MY	1	25,000	0	25,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	1	23,000	0	23,000	
GF003	GF03 LCT	GF1101	GF300003	CA PHE SUA DA	2	46,000	0	46,000	
GF003	GF03 LCT	GF1107	GF300115	VIET QUAT + LEMON	2	58,000	0	58,000	
TOTAL :					137	4,043,000	0	4,043,000	